



cùng kỳ năm 2008. Kim ngạch nhập khẩu tính chung 3 tháng đầu năm 2009 đạt 11,832 tỷ USD, ước giảm 45% so với cùng kỳ. Cùng trong Quý I, Việt Nam đã xuất siêu 1,647 tỷ USD, nếu không kể xuất khẩu đá quý và kim loại quý thì nhập siêu đạt 640 triệu USD, chiếm 5,7% kim ngạch xuất nhập khẩu. Cam kết đầu tư trực tiếp nước ngoài trong Quý I/2009 đạt 6 tỷ USD, giảm 40% so với cùng kỳ. Hai tháng đầu năm, tổng thu cân đối

NGÀNH NGÂN HÀNG VỚI NHIỆM VỤ CHỐNG SUY GIẢM VÀ ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ

Khủng hoảng tài chính toàn cầu xuất phát từ nước Mỹ vừa qua đã tác động nặng nề đến nền kinh tế thế giới. Hầu hết các nước phát triển đều công bố nền kinh tế của họ đã thực sự bước vào giai đoạn suy thoái như Mỹ, Nhật, và ở một số nước thuộc EU. Đa số các nước ở châu Á chưa trong tình trạng suy thoái, nhưng đã trong tình trạng suy giảm mạnh (*Đồ thị 1*).

Trước tình hình đó, Chính phủ các nước đều đưa ra gói giải pháp để đưa nền kinh tế thoát khỏi cuộc khủng hoảng tài chính và chấn hưng nền kinh tế. Những giải pháp được đưa ra hầu hết tập trung vào giải quyết nguyên nhân và hậu quả gây khủng hoảng và suy thoái kinh tế, như tạo tính thanh khoản cho thị trường tài chính, tăng cường giám sát thị trường tài chính, hỗ trợ trực tiếp cho các doanh nghiệp... từng bước tạo lòng tin cho thị trường.

T. NGUYỄN THỊ KIM THANH

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Đối với Việt Nam là một quốc gia có nền kinh tế với quy mô còn nhỏ, tăng trưởng chủ yếu dựa vào xuất khẩu nên cũng bị ảnh hưởng đáng kể. Thực tế, từ cuối năm 2008 cho đến những tháng đầu năm 2009, kinh tế Việt Nam cũng đã gặp không ít khó khăn trong sản xuất, đầu tư, xuất nhập khẩu, việc làm, thu chi ngân sách nhà nước (NSNN)... khi các chỉ tiêu này trong Quý I/2009 đã tăng thấp hoặc giảm mạnh so với cùng kỳ của năm 2008. Năm 2009, tốc độ tăng GDP trong Quý I khoảng 3,1% - là mức tăng thấp nhất trong 8 tháng trở lại đây, chỉ bằng 42% so với cùng kỳ năm 2008. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 3/2009 tăng 1,32% so với tháng 12/2008. Kim ngạch xuất khẩu 3 tháng đầu năm 2009 ước đạt 13,479 tỷ USD, tăng 2,4% so với

NSNN bằng 13,6% so với dự toán, giảm 28,1% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số VN Index trên thị trường chứng khoán (TTCK) liên tục giảm trong tháng 2 và đã tăng trở lại trong tháng 3. Số lao động trên địa bàn cả nước bị mất việc làm 2 tháng đầu năm ước tính hơn 80 nghìn người...

Trước tình hình đó, Đảng và Nhà nước Việt Nam cũng đã chủ động đưa ra những quyết sách nhằm chống suy giảm kinh tế, *nắm bắt kịp các cơ hội, lợi thế để ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, duy trì tăng trưởng bền vững*. Ngày 11/12/2008, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; Nghị quyết số 01/NQ-CP

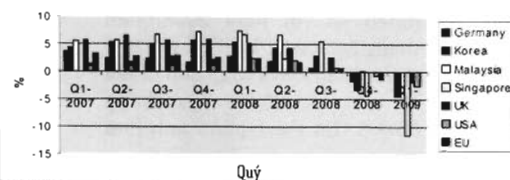
ngày 09/01/2009 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2009; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 23/01/2009 về việc hỗ trợ lãi suất cho các tổ chức, cá nhân vay vốn ngân hàng để sản xuất - kinh doanh và yêu cầu các Bộ, ngành quán triệt và tập trung mọi nỗ lực để chủ động ngăn chặn suy giảm kinh tế, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu, kích cầu đầu tư tiêu dùng, bảo đảm an sinh xã hội, phấn đấu tăng trưởng kinh tế năm 2009 ở mức khoảng 6,5% (nay mức này điều chỉnh xuống còn 5%, do tình hình kinh tế Quý I đã đạt mức thấp chỉ bằng 60% mức tăng trưởng của Quý I/2008).

Giải pháp tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước (NHNN)

Từ đầu năm 2009 đến nay, để tạo điều kiện cho các cá nhân và doanh nghiệp tiếp cận được với vốn vay của hệ thống ngân hàng theo tinh thần của Chính phủ cũng như tạo điều kiện cho các ngân hàng thương mại (NHTM) hoạt động ổn định và hiệu quả, NHNN đã liên tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng linh hoạt và chủ động nhằm kiểm soát mức tăng tổng phương tiện thanh toán và tín dụng đối với nền kinh tế, sử dụng hiệu quả các công cụ lãi suất và tỷ giá, bảo đảm phù hợp với các mục tiêu kinh tế vĩ mô và các giải pháp ngăn chặn suy giảm kinh tế, cụ thể gồm có các giải pháp sau:

Một là, điều hành các công cụ chính sách tiền tệ (CSTT) linh hoạt, điều chỉnh giảm các mức

ĐỒ THỊ 1. TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ SO VỚI CÙNG KỶ CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI



Nguồn: TCTD

lãi suất chủ đạo để tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng (TCTD) giảm lãi suất cho vay, cụ thể lãi suất cơ bản bằng VNĐ xuống 7%/năm, lãi suất tái cấp vốn xuống 7%/năm, lãi suất tái chiết khấu 5%/năm, giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với tiền gửi VNĐ không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 12 tháng cũng giảm tới 3%, và kỳ hạn từ 12 tháng trở lên giảm xuống 1%; giảm lãi suất tiền gửi vượt dự trữ bắt buộc bằng VNĐ và USD của TCTD và lãi suất tiền gửi bằng ngoại tệ của Kho bạc Nhà nước; giảm lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt trong thanh toán bù trừ của NHNN với các NHTM. Đến ngày 1/5/2009, NHNN chính thức công bố giữ nguyên mức lãi suất cơ bản là 7%.

Hai là, tập trung chỉ đạo, điều

“ Việc các doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận được các nguồn vốn tín dụng giá rẻ sẽ thúc đẩy sản xuất trong nước vượt qua giai đoạn suy giảm kinh tế để phát triển. **”**

hành toàn hệ thống triển khai thực hiện khẩn trương, đồng bộ cơ chế hỗ trợ lãi suất theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 23/1/2009, Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 10/3/2009, Quyết định số 443/QĐ-TTg ngày 4/4/2009 và

Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 17/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Ngay sau khi các quyết định trên được ban hành, NHNN đã khẩn trương ban hành các thông tư hướng dẫn, tổ chức phổ biến, quán triệt và chỉ đạo mạnh việc triển khai trong toàn ngành. Hiện nay, các NHTM đang tích cực triển khai các giải pháp cho vay có hỗ trợ lãi suất (vốn lưu động, vốn trung - dài hạn, cho vay khu vực kinh tế nông nghiệp - nông thôn). Đây cũng chính là nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng năm 2009.

Ba là, nới rộng biên độ tỷ giá giữa VNĐ và USD từ ± 2% lên ± 3%, rồi lên ± 5% nhằm giúp tỷ giá hai chiều biến động linh hoạt hơn, bám sát cung cầu trên thị trường. Đồng thời, NHNN cũng thi hành các biện pháp chấn chỉnh lại hoạt động trên thị trường ngoại hối cùng với các hoạt động thanh tra, kiểm tra của NHNN nhằm ngăn ngừa vi phạm các quy định về quản lý ngoại hối.

Bốn là, phát huy tối đa công cụ nghiệp vụ thị trường mở, NHNN điều hành linh hoạt nghiệp vụ thị trường mở, tăng cường các phiên giao dịch, trong đó chủ yếu là mua lại giấy tờ có giá để đáp ứng tốt khả năng thanh khoản cho nền kinh tế, đồng thời định hướng biến động lãi suất thị trường mở phù hợp với xu hướng điều chỉnh giảm lãi suất cơ bản.

Năm là, xây dựng và triển khai kế hoạch hành động về các giải pháp tiền tệ, tín dụng và ngân hàng nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ; thành lập tổ công tác xử lý vướng mắc, khó khăn của các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong quan hệ tín dụng tại Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh; duy trì đường dây nóng của NHNN để tiếp nhận, xử lý thông tin, khiếu nại tố cáo của doanh nghiệp và người dân liên quan đến việc thực hiện cơ chế hỗ trợ lãi suất.

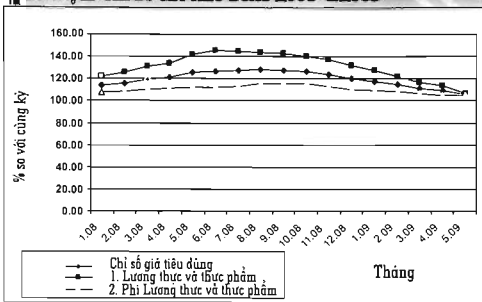
Sáu là, ban hành cơ chế lãi suất thỏa thuận của các TCTD đối với việc cho vay đáp ứng vốn cho nhu cầu phục vụ đời sống, cho vay tiêu dùng.

Bảy là, ban hành các quy định đảm bảo an toàn hệ thống ngân hàng. Ngày 17/4/2009, NHNN đã ban hành Thông tư số 07/2009/TT-NHNN quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của các tổ chức tài chính quy mô nhỏ.

Với việc triển khai khẩn trương và đồng bộ các giải pháp kể trên, hoạt động ngân hàng và thị trường tiền tệ từ đầu năm đến nay được duy trì ổn định, phù hợp với chủ trương kích cầu, hỗ trợ tăng trưởng chống suy giảm kinh tế của Chính phủ, tạo được niềm tin đối với xã hội và đem lại những kết quả khả quan.

Lạm phát về cơ bản đã được kiểm chế, tốc độ tăng giá đã giảm nhiều so với năm 2008, đến tháng 5/2009 CPI chỉ tăng 5,58% so với cùng kỳ và thấp hơn nhiều so với mức 25,2% của tháng 5/2008 (Đồ thị 1 phản ánh lạm

ĐỒ THỊ 2. CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG 2008-5/2009



phát vẫn đang tiếp tục xu hướng giảm). Tổng phương tiện thanh toán tăng phù hợp với xu hướng nổi lòng tiền tệ và chính sách kích cầu của Chính phủ. Tính đến ngày 31/5/2009, tổng phương tiện thanh toán ước tăng 3,19% so với tháng 4 và tăng 14,55% so với cuối năm 2008. Trong đó, tiền mặt lưu thông ngoài hệ thống ngân hàng ước giảm 0,11% so với tháng 4 và tăng 19,6% so với cuối năm 2008. Hoạt động tín dụng cũng đã được khởi sắc trở lại, nhất là từ tháng 3/2009 và đến cuối tháng 5/2009 tổng dư nợ cho vay nền kinh tế tăng 14,01% so với cuối năm 2008. Điều này cho thấy kết quả tích cực trong việc ngăn chặn nguy cơ “đóng băng” tín dụng, đồng thời thể hiện khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế trong giai đoạn còn nhiều khó khăn. Hoạt động của các TCTD tiếp tục được mở rộng và an toàn. Các NHTM bảo đảm tỷ lệ khả năng chi trả ngắn hạn lớn hơn

100%, chấp hành tốt các quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn, không có NHTM nào

ĐỒ THỊ 3. DƯ NỢ CHO VAY HỖ TRỢ LÃI SUẤT PHÂN THEO NHÓM KHÁCH HÀNG



gặp khó khăn về khả năng thanh toán.

Nhìn chung, việc triển khai các giải pháp tiền tệ nổi lòng trong gói giải pháp tổng thể của Chính phủ đến nay đã có được những kết quả bước đầu đáng ghi nhận. Trước hết, là đã khơi thông thị trường tín dụng, đây là vấn đề có ý nghĩa vô cùng quan trọng, bởi việc giải quyết sự đóng băng của thị trường tín dụng ở hầu hết các nước trên thế giới hiện nay đang là vấn đề mấu chốt để giải quyết khủng hoảng tài chính. Tiếp đến, việc các doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận được các nguồn vốn tín dụng giá rẻ không chỉ trong ngắn hạn mà còn được mở rộng trong trung và dài hạn sẽ trở thành động lực lớn thúc đẩy sản xuất trong nước vượt qua những khó khăn của giai đoạn suy giảm kinh tế để phát triển. Tuy nhiên, tác động hai mặt của chính sách hỗ trợ lãi suất là vấn đề đặt ra cho ngành ngân hàng nhiệm vụ là phải đảm bảo được hiệu quả tối ưu và giải quyết được những tác động trề có thể có của chương trình hỗ trợ lãi suất đối với nền kinh tế.

Căn cứ Nghị quyết Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội Khóa XII với mục tiêu tổng quát của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009 là tập trung cao độ mọi nỗ lực nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý, bền vững, giữ ổn định kinh tế vĩ mô; chủ động phòng ngừa lạm phát cao trở lại, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, giữ

GIẢI PHÁP TIỀN TỆ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Năm	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007
XK so GDP (%)	47,3	46,2	47,8	52	59	62	65,4	67,9

vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong đó, mục tiêu hàng đầu là ngăn chặn suy giảm kinh tế. Các mục tiêu cụ thể được điều chỉnh là lạm phát dưới 10%, tăng trưởng kinh tế 5%; thâm hụt ngân sách không quá 7%.

Định hướng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của NHNN trong sáu tháng cuối năm 2009

Căn cứ vào các Nghị quyết của Chính phủ, NHNN xác định định hướng và 9 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của ngành Ngân hàng trong những tháng cuối năm 2009 là: tiếp tục hoàn thiện một bước cơ bản thể chế pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển ngành ngân hàng và lộ trình thực hiện các cam kết quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng; Tiếp tục thực thi CSTT linh hoạt và chủ động trong điều hành nhằm kiểm soát mức tăng tổng phương tiện thanh toán và tín dụng đối với nền kinh tế, sử dụng hiệu quả công cụ lãi suất và tỷ giá, đảm bảo phù hợp với các mục tiêu kinh tế vĩ mô và các giải pháp ngăn chặn suy giảm kinh tế; Phát triển vững chắc và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các TCTD; Tăng cường vai trò quản lý, giám sát của NHNN đối với hoạt động của các TCTD; Đẩy mạnh hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của xã hội về dịch vụ, tiện ích ngân hàng.

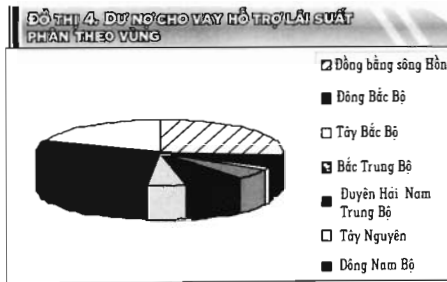
Để thực hiện được đúng đường lối chủ trương đã đề ra, nhiệm vụ của NHNN trong những tháng cuối năm 2009 càng trở nên nặng nề và có ý

nghĩa quan trọng tác động tới toàn bộ nền kinh tế của đất nước. Chín nhóm nhiệm vụ bao gồm:

Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện dự án Luật Ngân hàng Nhà nước, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Bảo hiểm tiền gửi và Luật Giám sát an toàn hoạt động ngân hàng để trình Quốc hội Khóa XII cho ý kiến vào Kỳ họp thứ 6. Nghiên cứu, chỉnh sửa, hoàn thiện các quy định về ngoại hối, phân loại nợ, về bảo đảm an toàn... phù hợp với thông lệ, chuẩn mực quốc tế và điều kiện thực tế ở Việt Nam. Xây dựng chính sách tín dụng phục vụ nông nghiệp, nông dân và nông thôn theo tinh thần Nghị quyết

trong điều hành CSTT nhằm đạt được các mục tiêu tiền tệ - tín dụng do Quốc hội và Chính phủ đề ra. Tập trung nâng cao năng lực dự báo để phục vụ tốt cho điều hành CSTT. Tăng cường phối hợp với các bộ, ngành liên quan để kết hợp chặt chẽ giữa điều hành CSTT với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác nhằm nâng cao hiệu quả của CSTT trong kiểm soát lạm phát và ngăn chặn suy giảm kinh tế.

Thứ ba, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng. Thực hiện tăng trưởng tín dụng phù hợp với mức độ kiểm soát lạm phát. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng tập trung vốn cho các dự án có hiệu quả thuộc lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu, phát triển nông nghiệp, nông thôn, mở rộng cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Thực hiện các biện pháp đẩy mạnh huy động vốn nhằm khai thác tối đa các nguồn vốn trong và ngoài nước, đáp ứng nhu cầu vốn phục



Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 7, Khóa X.

Thứ hai, sử dụng đồng bộ các công cụ CSTT nhằm phát huy hiệu lực, hiệu quả các công cụ trong điều hành CSTT. Điều hành linh hoạt nghiệp vụ thị trường mở, lãi suất và các công cụ khác nhằm hỗ trợ các NHTM đảm bảo khả năng thanh khoản cao và an toàn hệ thống. Điều hành tỷ giá linh hoạt theo tín hiệu thị trường, khuyến khích xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu, có biện pháp can thiệp kịp thời để ổn định thị trường ngoại hối. Theo dõi, phân tích, đánh giá và dự báo sát hơn diễn biến kinh tế - tiền tệ trong nước và thế giới để đưa ra các giải pháp phù hợp

vụ phát triển kinh tế. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng. Thực hiện các biện pháp hỗ trợ đối với hộ nông dân bị thiệt hại do thiên tai và các doanh nghiệp gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm.

Thứ tư, tiếp tục triển khai mạnh mẽ việc đổi mới công tác thanh tra, giám sát ngân hàng. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác giám sát từ xa và thanh tra tại chỗ. Triển khai thanh tra, giám sát một cách thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm đối với các TCTD. Xử lý kiên quyết, kịp thời các sai phạm phát hiện qua thanh tra. Từng bước áp dụng Sổ tay thanh tra trên cơ sở rùi ro để

tiên hành tranh tra đối với các TCTD. Khẩn trương nghiên cứu, xây dựng, ban hành các văn bản pháp lý liên quan đến hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng. Ổn định bộ máy tổ chức Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng. Tăng cường số lượng, chất lượng cán bộ làm công tác thanh tra, giám sát ngân hàng. Thực hiện có hiệu quả việc phân công cán bộ thanh tra theo dõi và chịu trách nhiệm an toàn của từng chi nhánh, đơn vị tổ chức tín dụng trên địa bàn.

tế; Củng cố và hoàn thiện bộ máy kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ; Nâng cao hiệu quả quản trị nguồn ngân lực; Phát triển hệ thống thông tin quản trị ngân hàng; Tăng cường nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa dịch vụ ngân hàng và tăng cường quản lý quan hệ khách hàng; Chú trọng phát triển thương hiệu ngân hàng; Xây dựng kế hoạch tài chính hợp lý vừa đảm bảo sự phát triển, vừa chia sẻ khó khăn chung của nền kinh tế. Tiếp tục củng cố và

phương có đủ điều kiện và phải đảm bảo phù hợp với khả năng cung ứng dịch vụ của các TCTD tại địa phương. Tập trung hoàn thành Dự án hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán giai đoạn II. Triển khai các tiểu dự án thành phần Dự án Hệ thống thông tin quản lý và hiện đại hóa ngân hàng, đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Thứ bảy, tăng cường hợp tác quốc tế với Ngân hàng Trung ương các nước, các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế nhằm thu hút các nguồn tài chính và tận dụng sự trợ giúp kỹ thuật về công nghệ, kỹ năng quản lý tiên tiến. Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình mở cửa các dịch vụ ngân hàng theo cam kết với WTO, các cam kết song phương và đa phương khác. Chuẩn bị và thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ Chủ tọa Hội đồng Thống đốc IMF/WB nhiệm kỳ 2009, chuẩn bị các nội dung cần thiết cho việc đảm nhiệm vai trò Chủ tọa Hội nghị Thống đốc và Phó Thống đốc Ngân hàng Trung ương ASEAN năm 2010.

Thứ tám, thực hiện tốt công tác in, đúc tiền, tổ chức điều hòa kịp thời lượng tiền mặt trong lưu thông nhằm đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế cả về giá trị và cơ cấu mệnh giá, chất lượng đồng tiền trong lưu thông.

Thứ chín, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các mặt hoạt động của ngành ngân hàng, trong đó chủ động tuyên truyền, thông tin về các cơ chế, CSTT, tín dụng, các biện pháp bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng, bảo vệ quyền lợi của khách hàng. ☉

Tài liệu tham khảo

- Trang Web của NHNN và TCTK.
- Trích trả lời của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XII.



Hiện nay, các NHTM đang tích cực triển khai các giải pháp cho vay có hỗ trợ lãi suất, đây cũng chính là nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng năm 2009.

**Ấn
Bảo Hân**

Thứ năm, phát triển vững chắc và nâng cao hiệu quả hoạt động của các TCTD, bảo đảm an toàn hệ thống. Xem xét thận trọng việc thành lập mới ngân hàng và các TCTD phi ngân hàng. Nâng cao vai trò quản lý, giám sát của NHNN đối với các TCTD phi ngân hàng và các tổ chức không phải là TCTD có hoạt động ngân hàng. Giám sát chặt chẽ việc chấp hành quy định về bảo đảm khả năng thanh toán và các tỷ lệ an toàn khác của TCTD. Tiếp tục thực hiện có phân hoá các NHTM nhà nước theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Nâng cao quản trị NHTM, trong đó trọng tâm là quản trị rủi ro nhằm đạt hệ số an toàn vốn và các chuẩn mực an toàn tiến dần tới chuẩn mực quốc

phát triển hệ thống quỹ tín dụng nhân dân. Tập trung xử lý dứt điểm các tồn tại ở những quỹ tín dụng nhân dân hoạt động yếu kém để hoàn thành công tác củng cố, chấn chỉnh hoạt động quỹ tín dụng nhân dân theo tinh thần Chỉ thị 57/CT-TW của Bộ Chính trị. Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Hiệp hội quỹ tín dụng nhân dân.

Thứ sáu, tiếp tục triển khai các Đề án thành phần thuộc Đề án thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến 2020, trong đó việc triển khai giai đoạn II Chỉ thị 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ NSNN chỉ thực hiện ở những địa